

CHỦ TỊCH NƯỚC

QUYẾT ĐỊNH của Chủ tịch nước số 81-KT/CTN ngày 30-3-1993 về việc tặng thưởng Huân chương Sao Vàng cho đồng chí Khăm-tày Xi-phăn-đon.

**CHỦ TỊCH NƯỚC
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

Căn cứ vào Điều 103 của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Theo đề nghị của Thủ tướng Chính phủ,

QUYẾT ĐỊNH :

Tặng thưởng Huân chương Sao Vàng cho đồng chí Khăm-tày Xi-phăn-đon, sinh ngày 8 tháng 2 năm 1924, Chủ tịch Ban chấp hành Trung ương Đảng nhân dân cách mạng Lào, Thủ tướng Chính phủ nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào, đã có những cống hiến to lớn vào việc củng cố và phát triển quan hệ hữu nghị đoàn kết đặc biệt và sự hợp tác toàn diện giữa nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào với nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Chủ tịch

nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam

LÊ ĐỨC ANH

QUYẾT ĐỊNH của Chủ tịch nước số 48-QĐ/CT ngày 31-3-1993 về việc bổ nhiệm Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

**CHỦ TỊCH NƯỚC
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

Căn cứ vào Điều 106 và Điều 128 của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 1992;

Căn cứ vào Điều 38 của Luật Tổ chức Tòa án nhân dân ngày 6 tháng 10 năm 1992;

Theo đề nghị của đồng chí Chánh án Tòa án nhân dân tối cao tại công văn số 23-TCCB ngày 12 tháng 3 năm 1993 về việc bổ nhiệm một số Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao,

QUYẾT ĐỊNH :

Điều 1.- Bổ nhiệm các đồng chí trong danh sách dưới đây giữ chức vụ Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao:

1. Nguyễn Khắc Công, Vụ trưởng Vụ Nghiên cứu pháp luật Tòa án nhân dân tối cao,

2. Đặng Quang Phương, Phó vụ trưởng Vụ Nghiên cứu pháp luật Tòa án nhân dân tối cao,

3. Vũ Thế Đoàn, chuyên viên Tòa án nhân dân tối cao,

4. Đặng Ngọc Quý, chuyên viên Tòa án nhân dân tối cao,

5. Lê Bá Thân, chuyên viên Tòa án nhân dân tối cao,

6. Nguyễn Thị Tân, chuyên viên Tòa án nhân dân tối cao,

7. Vũ Thị Minh Thúy, chuyên viên Tòa án nhân dân tối cao,

8. Trần Văn Phú, đại tá, Chánh án Tòa án quân sự Quân khu 3.

Điều 2.- Các đồng chí Chánh án Tòa án nhân dân tối cao, Chủ nhiệm Văn phòng Chủ tịch nước và các đồng chí trong danh sách trên đây có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Chủ tịch

nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam

LÊ ĐỨC ANH

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ số 98-TTg ngày 17-3-1993 về việc điều chỉnh mục 3, Điều 1 của Quy chế quản lý các đoàn của ta ra nước ngoài và các đoàn của nước ngoài vào nước ta ban hành theo Nghị định số 12-CP ngày 1-12-1992.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Xét từ trình số 8136-HSSV ngày 17-12-1992 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; Ý kiến của Bộ Nội vụ tại Công văn số 611-A11 ngày 8-1-1993 về việc xin phép được điều chỉnh mục 3, Điều 1 của Quy chế quản lý các đoàn của ta ra nước ngoài và các đoàn của nước ngoài vào nước ta ban hành theo Nghị định số 12-CP ngày 1-12-1992,

QUYẾT ĐỊNH :

Điều 1.- Khái niệm “đi việc riêng” nêu trong mục 3, Điều 1 của Quy chế quản lý các đoàn của ta ra nước ngoài và các đoàn của nước ngoài vào nước ta ban hành theo Nghị định số 12-CP ngày 1-12-1992 không bao hàm các công dân Việt Nam đi học nước ngoài theo chế độ tự túc.

Các công dân Việt Nam đi học ở nước ngoài kể cả đi học theo chế độ tự túc do Bộ Giáo dục và Đào tạo xem xét quyết định theo Chỉ thị số 270-CT ngày 23 tháng 7 năm 1992 của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng (nay là Thủ tướng Chính phủ).

Điều 2. - Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Nội vụ, Bộ Ngoại giao; Thủ trưởng các cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

K.T. Thủ tướng Chính phủ

Phó Thủ tướng

PHAN VĂN KHẢI

CHỈ THỊ của Thủ tướng Chính phủ số 104-TTg ngày 20-3-1993 về mối quan hệ giữa các cấp chính quyền với Hội Cựu chiến binh Việt Nam.

Ngày 18 tháng 12 năm 1989, Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam đã ra Thông báo của Ban Bí thư (số 173-TB/TU) về thành lập Hội Cựu chiến binh Việt Nam.

Hội Cựu chiến binh Việt Nam là một đoàn thể quần chúng cách mạng do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo, hoạt động chính trị xã hội trong khuôn khổ đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, Hiến pháp, pháp luật của Nhà nước và Điều lệ tổ chức của Hội, là thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

Để phối hợp với các đoàn thể nhân dân trong khi thi hành nhiệm vụ của mình theo Điều 39 của Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992 và tạo điều kiện thuận lợi cho Hội Cựu chiến binh hoạt động, Thủ tướng Chính phủ chỉ thị cho các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và Ủy ban nhân dân các cấp thực hiện một số việc sau đây:

1. Phối hợp chặt chẽ với Hội Cựu chiến binh Việt Nam trong các hoạt động có liên quan đến các cựu chiến binh khi thực hiện chức năng, nhiệm vụ của mình. Đối với các phong trào quần chúng thực hiện các nhiệm vụ kinh tế, xã hội, an ninh, quốc phòng có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ và lợi ích của Hội Cựu chiến binh Việt Nam, thì các cấp chính quyền mời Hội tham gia góp ý kiến hoặc ra Nghị quyết liên tịch để tổ chức thực hiện.

2. Khi xây dựng pháp luật, chính sách, chế độ có liên quan đến cựu chiến binh, thương binh, gia đình liệt sĩ, cần lấy ý kiến của Hội trước khi trình các cấp có thẩm quyền quyết định.

3. Ý kiến đề xuất của Hội Cựu chiến binh với Bộ, ngành nào, cấp nào thì các Bộ, ngành đó, cấp đó có trách nhiệm nghiên cứu, giải quyết và trả lời cho Hội. Khi vượt quá thẩm quyền mới trình lên cấp trên giải quyết.

4. Các cấp chính quyền có trách nhiệm thực hiện việc cung cấp thông tin, trụ sở làm việc. Bộ Tài chính và cơ quan tài chính các cấp cung cấp kinh phí và phương tiện làm việc cho các cấp hội như các đoàn thể chính trị xã hội khác.

5. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp chịu trách nhiệm thi hành Chỉ thị này.

Thủ tướng Chính phủ

VÔ VĂN KIẾT